TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 11/12/2023
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thùy Phương

Ông Nguyễn Quang Tuyến

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Thứ – Thư ký TAND thị xã Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ tham gia phiên toà: Ông Đoàn Xuân Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 59/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2023 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 06/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Đều HKTT: thôn Mộ Đạo, xã Mộ Đạo, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày:***

Chị và anh Nguyễn Đức T kết hôn với nhau từ năm 2012 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mộ Đạo, huyện Quế Võ (nay là thị xã Quế Võ). Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do trong thời gian anh T đi làm xa nhà thì chị H có phát hiện anh T có ngoại tình, và có chơi bời dẫn tới nợ nần. Chị H đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh T vẫn không thay đổi. Sau đó anh T vẫn thường xuyên đi làm xa nhà nên vợ chồng không có nhiều thời gian gần gũi nhau dẫn

tới tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Đến nay chị H nhận thấy cuộc sống hôn nhân của vợ chồng không còn hạnh phúc, chị không còn tình cảm gì với anh T nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Đức Duy, sinh ngày 13/11/2013 và Nguyễn Đức Khánh, sinh ngày 27/11/2015, hiện nay hai cháu đều đang ở với chị H. Ly hôn chị H đề nghị được nuôi cả 02 con, và yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi 02 con, mức cấp dưỡng cho mỗi con là 2.500.000 đồng/tháng cho tới khi các con đủ 18 tuổi. Chị H đang làm nghề làm tóc, thu nhập trung bình khoảng 10.000.000 đồng/tháng, nhưng do làm công việc tự do nên tôi không cung cấp được tài liệu gì chứng minh thu nhập.

Về tài sản và công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Bị đơn là anh Nguyễn Đức T trình bày:***

Anh và chị Nguyễn Thị H kết hôn với nhau từ năm 2012 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mộ Đạo, huyện Quế Võ (nay là thị xã Quế Võ). Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được mấy năm thì xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do có nhiều bất đồng trong cuộc sống hàng ngày, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Bản thân anh T thường xuyên đi làm xa nhà nên vợ chồng không có nhiều thời gian gần gũi, dẫn đến tình cảm ngày càng xa cách. Đến nay anh T thấy cuộc sống hôn nhân của vợ chồng không còn hạnh phúc, anh T không còn tình cảm gì với chị H nữa, nên chị H yêu cầu ly hôn thì anh cũng đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Đức Duy, sinh ngày 13/11/2013 và Nguyễn Đức Khánh, sinh ngày 27/11/2015, hiện nay hai cháu đều đang ở với chị H. Ly hôn anh T đồng ý để chị H nuôi cả 02 con, anh T sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con, mức cấp dưỡng cho mỗi con là 2.500.000 đồng/tháng cho tới khi các con tôi đủ 18 tuổi.

Về tài sản và công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ phát biểu ý kiến:***

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Các đương sự đã tuân thủ đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 39, 147, 186, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

- Về hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức T.

- Về con chung: Giao 02 con là Nguyễn Đức Duy, sinh ngày 13/11/2013 và Nguyễn Đức Khánh, sinh ngày 27/11/2015 cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con, mức cấp dưỡng cho mỗi con là 2.500.000 đồng/tháng cho tới khi các con tôi đủ 18 tuổi.

- Về tài sản và công nợ: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc giải quyết ly hôn. Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn và nuôi con chung đối với anh Nguyễn Đức T có địa chỉ tại thôn Mộ Đạo, xã Mộ Đạo, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thị xã Quế Võ.

Anh T và chị H đều đề nghị xét xử vắng mặt, nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức T kết hôn với nhau từ tháng 12/2012 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mộ Đạo, huyện Quế Võ (nay là thị xã Quế Võ) nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng có nảy sinh mâu thuẫn nguyên nhân theo chị H trình bày là do anh T ngoại tình, và có chơi bời dẫn tới nợ nần. Còn anh T cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng có nhiều bất đồng trong cuộc sống hàng ngày, thường xuyên xảy ra cãi vã. Bản thân anh T thường xuyên đi làm xa nhà nên vợ chồng không có nhiều thời gian gần gũi, dẫn đến tình cảm ngày càng xa cách. Đến nay chị H và anh T đều nhận thấy cuộc sống hôn nhân của vợ chồng không còn hạnh phúc, và không còn tình cảm gì với nhau nữa nên đều đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử thấy rằng, mâu thuẫn của vợ chồng chị H, anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H với anh T.

[3] Về con chung: Chị H, anh T có 02 con chung là Nguyễn Đức Duy, sinh ngày 13/11/2013 và Nguyễn Đức Khánh, sinh ngày 27/11/2015, hiện nay hai cháu đều đang ở với chị H. Đến nay chị H, anh T đều thống nhất giao 02 con cho chị H nuôi dưỡng. Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi mỗi con 2.500.000 đồng/tháng. Do đó, cần chấp nhận sự thống nhất của các đương sự.

[4] Về tài sản và công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc giải quyết ly hôn. Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 39, 147, 186, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Về hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức T (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 70, quyển số 01-2012 do UBND xã Mộ Đạo cấp ngày 23/12/2012).

2. Về con chung: Giao cho chị H được nuôi 02 con là Nguyễn Đức Duy, sinh ngày 13/11/2013 và Nguyễn Đức Khánh, sinh ngày 27/11/2015.

Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con, mức cấp dưỡng cho mỗi con là 2.500.000 đồng/tháng kể từ ngày 11/12/2023 cho tới khi con đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị H và anh T mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0001693 ngày 06/11/2023 của Chi cục THADS thị xã Quế Võ.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Quế Võ;
- Chi cục THADS thị xã Quế Võ;
- UBND xã Mộ Đạo, TX Quế Võ;
- Đương sự;
- Lưu hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Minh Đức